

Biểu số: 01/PCTN

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC
QUÝ III VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số: 461 /BC-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT				
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	51	274	
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	2	6	
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản		7	
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC				
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	15	63	
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	1.573	4.719	
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	698	951	
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC				
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	8	22	
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	8	19	

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	22	42	
	<i>Kiến nghị xử lý hành chính</i>				
10	+ Tập thể	tập thể	2	4	
11	+ Cá nhân	người	2	2	
	<i>Kiến nghị xử lý hình sự</i>				
12	+ Số vụ	vụ			
13	+ Số đối tượng	Đối tượng			
	PHÒNG NGỪA THAM NHỮNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ				
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>				
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	4	23	
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV			
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>				
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	3	85	
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	7	62	

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	4	12	
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	2	4	
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	2	2	
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người			
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người			
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	49.668	482.111	
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	61.349	111.349	
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>				
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	5	23	
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người			
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người			
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người			
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người			

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>				
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	13	69	
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	93	189	
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>				
33	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	29	3.632	
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	440	2.315	
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	132	280	
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	1	3	
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ			
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng			
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%			
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>				
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người		5.190	
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người		29	

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	1	63	
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người			
43.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người			
43.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người			
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ				
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ			
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người			
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>				
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ			
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người			
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ			
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người			
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ			
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ			

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người			
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người			
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>				
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ			
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người			
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ			
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người			
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ			
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người			
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>				
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc			
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc			

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ			
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người			
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i>				
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ			
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người			
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>				
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ			
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người			
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>				
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ			
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người			
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>				
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người			
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người			

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người			
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người			
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG				
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người			
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người			
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người			
74.1	- <i>Khiển trách</i>	Người			
74.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người			
74.3	- <i>Cách chức</i>	Người			
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ				
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ			
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người			
76.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người			

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
76.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người			
76.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người			
76.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người			
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ			
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người			
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ			
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người			
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được				
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
82	Đất đai	m ²			
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường				
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
83.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu			
83.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu			

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
84	Đất đai	m ²			
84.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²			
84.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²			
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được				
85	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
86	Đất đai	m ²			
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)				
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ			
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người			
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ			
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người			
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ			
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người			

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU		Ghi chú
			QUÝ III	9 THÁNG	
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC				
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức			
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức			
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức			
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ			
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người			
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người			
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng			

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ./.

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu tính từ ngày .../.../2024 đến ngày.../3/2024)

(Kèm theo Báo cáo số 461 /BC-UBND ngày 20/9/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1					

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ./.